

Số: 1999 /QĐ-ĐHHHVN-KHCN

Hải Phòng, ngày 29 tháng 10 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt danh mục, giao thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2021-2022**

### **HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀNG HẢI VIỆT NAM**

Căn cứ Quyết định số 1756/QĐ-HĐT ngày 02/10/2020 của Hội đồng trường Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1333/QĐ-ĐHHHVN ngày 25/7/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc Ban hành Quy định Hoạt động khoa học công nghệ tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 2068/QĐ-ĐHHHVN-KHCN ngày 10/11/2020 của Hiệu trưởng Trường Đại học Hàng hải Việt Nam về việc ban hành Quy định xét chọn, thực hiện và đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch hoạt động khoa học công nghệ năm học 2021-2022 của Trường Đại học Hàng hải Việt Nam;

Căn cứ nghị quyết số 1564/NQ-HĐT ngày 26/10/2021 của Hội đồng trường về việc thông qua danh sách đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2021-2022;

Theo đề nghị của Trường Phòng Khoa học - Công nghệ,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt danh mục, giao thực hiện đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường năm học 2021-2022 (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Giao cho Phòng Khoa học - Công nghệ thực hiện thủ tục ký kết các Hợp đồng thực hiện đề tài khoa học công nghệ với các chủ nhiệm đề tài. Hướng dẫn các chủ nhiệm đề tài thực hiện triển khai nghiên cứu, nghiệm thu theo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Các chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường có trách nhiệm thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn hợp đồng thực hiện đề tài khoa học và công nghệ đã ký kết.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Trưởng các Phòng: TC-HC, KH-CN, KH-TC, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, Chủ nhiệm và các thành viên tham gia thực hiện đề tài đã nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Hội đồng trường (để báo cáo);
- Hiệu trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, KH-CN.



**HIỆU TRƯỞNG**

KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG  
PGS.TS. *Nguyễn Thanh Sơn*

## DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP TRƯỜNG NĂM HỌC 2021-2022

(Kèm theo Quyết định số: 1939 /QĐ-ĐHHVN-KHCN ngày 29 tháng 10 năm 2021)

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                 | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời gian triển khai    | Kinh phí<br>(Triệu đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 1  | DT21-22.01 | Nghiên cứu đánh giá về chuyển đổi số trong lĩnh vực hàng hải                                               | <b>PGS.TS. Nguyễn Mạnh Cường</b><br>TS. Phan Văn Hưng                     | Nghiên cứu phân tích toàn diện dựa trên 130 tài liệu khoa học liên quan, đánh giá toàn diện về động lực chuyển đổi số, các yếu tố thành công và rào cản đối với quá trình số hoá và chuyển đổi số hiện nay. Nghiên cứu này nhằm xác định các yếu tố thành công, động lực và rào cản đối với chuyển đổi số có thể được áp dụng cho bối cảnh của ngành Hàng hải Việt Nam. | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 2  | DT21-22.02 | Nghiên cứu tự động cập cầu tàu với sự hỗ trợ của tàu lai sử dụng các bộ điều khiển mạng thần kinh nhân tạo | <b>TS. Nguyễn Văn Sướng</b><br>ThS. Phạm Văn Luân<br>ThS. Phạm Quang Thủy | Mục tiêu là xây dựng hệ thống tự động cập cầu sử dụng mạng thần kinh nhân tạo có sự hỗ trợ của tàu lai tự hành. Hai bộ điều khiển mạng thần kinh thực hiện hai chức năng khác nhau.                                                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 3  | DT21-22.03 | Xây dựng các tham số của mô hình Grey trong dự báo nguồn nhân lực thuyền viên Việt Nam                     | <b>TS. Đặng Đình Chiến</b>                                                | Dựa trên số liệu thống kê của cục Hàng hải về số lượng thuyền viên Việt Nam bao gồm Sĩ quan quản lý, Sĩ quan vận hành, Thủy thủ và thợ máy trong giai đoạn 2011-2018, tác giả áp dụng mô hình dự đoán Grey để đưa ra số liệu dự báo về số lượng thuyền viên đến năm 2025.                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 4  | DT21-22.04 | Nghiên cứu điều kiện áp dụng phép chiếu Transverse Mercator xây dựng hải đồ đi biển                        | <b>TS. Nguyễn Thái Dương</b>                                              | Nghiên cứu cơ sở lý thuyết xây dựng hải đồ đi biển bằng phép chiếu Transverse Mercator và phương pháp dẫn tàu khi sử dụng hải đồ Transverse Mercator.                                                                                                                                                                                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                  | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                     | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 5  | DT21-22.05 | Nghiên cứu phát triển mô hình mô phỏng quá trình chuyển động và phân tách của màng dầu trên biển dựa trên thuật toán phân chia điểm Poisson | <b>TS. Đỗ Văn Cường</b><br>ThS. Trần Gia Ninh<br>ThS. Nguyễn Lê Kim Phúc | Nghiên cứu xây dựng một mô hình mô phỏng quá trình di chuyển và phân tách màng dầu trên biển dựa trên thuật toán phân chia điểm Poisson. Việc áp dụng thuật toán Poisson vào mô hình tràn dầu là một phương pháp mới lần đầu tiên được áp dụng ở trong nước và trên thế giới. Ngoài ra, mô hình còn có thể mô phỏng được quá trình màng dầu trôi dạt và va chạm vào các đảo hoặc cấu trúc nổi di động khác trên biển.                                                                                                  | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 6  | DT21-22.06 | Nghiên cứu phương pháp xác định điểm nóng giao thông trong khu vực có mật độ tàu thuyền lớn bằng hệ số nguy hiểm mới                        | <b>TS. Lương Tú Nam</b>                                                  | Nghiên cứu xây dựng hệ số nguy hiểm mới để phát hiện ra những điểm nóng giao thông trong khu vực luồng hẹp có mật độ tàu thuyền qua lại lớn. Hệ số này có thể thay đổi theo thời gian thực, dự đoán được vị trí có thể xảy ra tai nạn đâm va giữa nhiều tàu. Hệ số này có hiệu quả và độ chính xác cao, có thể áp dụng cho các trạm VTS để điều tiết giao thông.                                                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 7  | DT21-22.07 | Điều khiển động lực học thích nghi hệ thống định vị động tàu thủy có tính đến yếu tố ngoại cảnh                                             | <b>TS. Nguyễn Quang Duy</b><br>ThS. Lê Quang Vinh                        | Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển hệ thống định vị động tàu thủy dựa trên phương pháp điều khiển động lực học thích nghi, nhằm mục đích nghiên cứu ra bộ điều khiển định vị động tàu thủy giúp cho việc định vị và giữ hướng được thuận lợi và dễ dàng hơn, đặc biệt khi tàu thuyền hoạt động ở những khu vực xa bờ, chịu ảnh hưởng của điều kiện ngoại cảnh, khi mà những phương pháp định vị truyền thống như buộc dây, thả neo gần như không còn tác dụng, giúp tăng tính an toàn và mang lại hiệu quả kinh tế cao. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                                                        | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                                 | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 8  | DT21-22.08 | Đề xuất các giải pháp thúc đẩy quyền công đoàn của thuyền viên tại các công ty vận tải biển trong bối cảnh Việt Nam tham gia Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTTP) | <b>TS. Nguyễn Thành Lê</b><br>ThS. Nguyễn Đình Thúy<br>Hường<br>NCS. Nguyễn Tuấn Anh | Nghiên cứu nhằm chỉ ra những thách thức mà Hiệp định CPTTP đặt ra đối với lĩnh vực quyền công đoàn mà còn chỉ ra được khó khăn đối với ngành hàng hải khi Việt Nam thi hành những cam kết về quyền công đoàn. Ngoài ra, nghiên cứu tổng hợp, phân tích và đánh giá các số liệu từ Hiệp hội chủ tàu và Cục Hàng hải Việt Nam nhằm đưa ra bức tranh tổng quát của ngành trong lĩnh vực quyền công đoàn. Cuối cùng, nghiên cứu dựa theo các phân tích số liệu sẽ phân tích định hướng các khó khăn mà ngành hàng hải gặp phải khi triển khai cam kết về quyền công đoàn của Việt Nam với cộng đồng các quốc gia thành viên của CPTTP và đi vào trọng tâm chính của nghiên cứu là đề xuất các giải pháp, dựa trên cơ sở dữ liệu đã thu thập và phân tích. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 9  | DT21-22.09 | Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả hoạt động quyết định hình phạt đối với tội phạm trong lĩnh vực hàng hải                                               | <b>TS. Lương Thị Kim Dung</b><br>ThS. Bùi Hưng Nguyên<br>CN. Nguyễn Viết Hà          | Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và các giải pháp khác nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quyết định hình phạt đối với tội phạm trong lĩnh vực hàng hải.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 10 | DT21-22.10 | Nghiên cứu giải pháp tăng cường hiệu quả bộ lọc khí thải từ động cơ diesel tàu thủy                                                                                                               | <b>TS. Lưu Quang Hiệu</b><br>NCS. Tô Trọng Hiền<br>TS. Trần Thế Nam                  | Nghiên cứu giải pháp tăng hiệu quả làm sạch khí thải từ tàu thủy đáp ứng yêu cầu quy định tại Phụ lục VI Công ước MARPOL 73/78.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                               | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 11 | DT21-22.11 | Nghiên cứu giải pháp hoán cải bộ làm kín cổ trục của bơm nước biển làm mát máy phụ trang bị trên tàu huấn luyện VMU Việt - Hàn                                           | <b>PGS.TS. Trương Văn Đạo</b><br>ThS. Bùi quốc Tú<br>KS. Nguyễn Đức Quỳnh | Nghiên cứu đặc điểm cấu tạo, từ đó tìm giải pháp hoán cải bộ làm kín cơ khí cho bơm ly tâm bằng các vật liệu khác nhưng vẫn đảm bảo được yêu cầu kỹ thuật của bộ làm kín cổ trục của bơm ly tâm. Đề từ đó cho phép giảm giá thành cũng như rút ngắn thời gian bảo dưỡng sửa chữa bơm.                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 12 | DT21-22.12 | Nghiên cứu các biện pháp giảm mài mòn sơ-mi xy lanh, xéc-măng trong khai thác động cơ diesel tàu thủy hai kỳ thấp tốc khi sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp | <b>TS. Đặng Thanh Tùng</b><br>ThS. Phạm Văn Linh<br>ThS. Hoàng Văn Thủy   | Nghiên cứu đưa ra cách kiểm tra, đánh giá ảnh hưởng của sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp tới mài mòn sơ mi xy lanh và xéc măng trong động cơ diesel tàu thủy hai kỳ thấp tốc. Đề xuất các biện pháp, hướng dẫn trong khai thác để giảm sự mài mòn sơ mi xy lanh, xéc măng khi động cơ sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 13 | DT21-22.13 | Nghiên cứu thiết kế hệ thống đo và giám sát độ rung động của động cơ điện lai bơm trên tàu biển                                                                          | <b>PGS.TS. Trần Hồng Hà</b><br>ThS. Đỗ Thị Hiền                           | Xây dựng hệ thống giám sát rung động của bơm nước trên tàu biển và cảnh báo các hư hỏng có thể xảy ra khi độ rung quá mức cho phép.                                                                                                                                                                                                                 | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 14 | DT21-22.14 | Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm bộ hòa trộn nhiên liệu bằng công nghệ khuấy siêu âm                                                                                        | <b>TS. Lê Đăng Khánh</b><br>TS. Nguyễn Tuấn Anh<br>TS. Trần Thế Nam       | Nghiên cứu và chế tạo thử nghiệm bộ khuấy siêu âm tần số 20 kHz, cụ thể:<br>+ Nghiên cứu chế tạo đầu rung siêu âm bằng vật liệu hợp kim nhôm thay thế cho hợp kim titan giảm được giá thành nhưng vẫn đáp ứng được yêu cầu công nghệ.<br>+ Nghiên cứu lựa chọn mạch điều khiển khuấy để có thể khuấy cho các hỗn hợp nhiên liệu khác nhau.          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                  | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 15 | DT21-22.15 | Tính toán và phân tích quá trình hình thành các kết tủa trên bề mặt kim loại của các công trình ngoài khơi khi được bảo vệ ăn mòn bằng phương pháp ca tốt   | <b>TS. Vũ Văn Mừng</b><br>TS. Vũ Xuân Hậu                           | Xây dựng mô hình toán học và mô phỏng sự trình hình thành các kết tủa trên bề mặt kim loại của các công trình ngoài khơi khi được bảo vệ ăn mòn bằng phương pháp ca tốt .                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 16 | DT21-22.16 | Nghiên cứu thiết kế và chế tạo thiết bị tự động đo lường và giám sát các thông số nước thải cho các nhà máy xử lý nước thải dựa trên nền tảng công nghệ IoT | <b>TS. Vũ Xuân Hậu</b><br>TS. Vũ Văn Mừng                           | Nghiên cứu thể kế và chế tạo thiết bị tự động đo lường và giám sát các thông số nước thải. Các thông số của nước thải được đo lường và giám sát từ xa trên web server theo công nghệ IoT.                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |
| 17 | DT21-22.17 | Nghiên cứu xây dựng thuật toán điều khiển phi tuyến bền vững nhằm nâng cao hiệu suất bám quỹ đạo trong điều khiển tàu thủy                                  | <b>TS. Phạm Văn Triệu</b><br>KS. Đặng Văn Trọng                     | Xây dựng thuật toán điều khiển chuyển động cho đối tượng là tàu thủy, đồng thời giúp thích nghi với nhiễu và bất định từ mô hình. Ngoài ra, thực hiện chứng minh ổn định dựa trên lý thuyết Lyapunov và mô phỏng trên phần mềm Matlab-Simulink để kiểm chứng lại thuật toán đã đề xuất. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 18 | DT21-22.18 | Nghiên cứu thiết kế bộ lọc Kalman cho hệ thống đo mức nhiên liệu từ xa trên tàu biển để đo chính xác lượng nhiên liệu trong két theo thời gian thực         | <b>ThS. Đỗ Thị Hiền</b><br>PGS.TS. Trần Hồng Hà<br>TS. Trần Thế Nam | Xây dựng và thiết kế bộ lọc Kalman để đo ổn định mức nhiên liệu trong két nhiên liệu trên tàu.                                                                                                                                                                                          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 19 | DT21-22.19 | Nghiên cứu ảnh hưởng công nghệ phun phủ và xử lý nhiệt sau phun phủ trong phục vụ sửa chữa phục hồi thiết bị tàu thủy                                       | <b>TS. Trần Thế Nam</b><br>ThS. Phạm Quốc Việt<br>TS. Đỗ Văn Đoàn   | Xác định quy trình công nghệ phun phủ và quy trình xử lý nhiệt để nâng cao chất lượng lớp phun phủ trong sửa chữa thiết bị tàu thủy; Phân tích bản chất lớp liên kết và cơ tính của lớp phủ Ni-Cr lên thép chế tạo chi tiết thiết bị tàu thủy.                                          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                                 | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 20 | DT21-22.20 | Ứng dụng phương pháp tính toán ký hiệu (Symbolic Computation) trong tính nghiệm bền hệ trục khi tính toán thiết kế đóng mới tàu thủy                      | <b>TS. Cao Đức Thiệp</b><br>ThS. Lê Đình Dũng<br>ThS. Bùi Thị Hằng                   | Mục tiêu chính của đề tài là tìm cách ứng dụng phương pháp tính toán ký hiệu vào các bài toán tính nghiệm bền hệ trục tàu thủy một cách tối ưu nhất có thể. Từ đó xây dựng thuật toán và lập trình trên ngôn ngữ lập trình MATLAB® một phần mềm tính nghiệm bền hệ trục tàu thủy sử dụng tính toán ký hiệu. Tính tin cậy và khả thi của phần mềm được đánh giá với các ví dụ cụ thể. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 21 | DT21-22.21 | Xây dựng mô hình mô phỏng số sinh hàn gió tăng áp động cơ diesel tàu thủy nhằm đánh giá chất lượng làm việc và ảnh hưởng của nó đến hoạt động của động cơ | <b>ThS. Phạm Anh Đức</b><br>TS. Trần Tiến Anh<br>ThS. Phạm Văn Dũng                  | Mục tiêu của đề tài là sau khi xây dựng xong mô hình số, sẽ cho phép tính toán sức cản khí và khả năng giải nhiệt, qua đó đánh giá ảnh hưởng của chất lượng công tác sinh hàn gió tăng áp đến sự làm việc của động cơ.                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 22 | DT21-22.22 | Nghiên cứu ảnh hưởng của vị trí hoành độ tâm nổi đến lực cản tàu hàng rời trọng tải 22000DWT bằng phương pháp CFD                                         | <b>PGS.TS. Trần Ngọc Tú</b><br>TS. Lê Thanh Bình<br>ThS. Nguyễn Thị Thu Quỳnh        | Nghiên cứu ảnh hưởng của vị trí hoành độ tâm nổi đến lực cản tàu hàng rời trọng tải 22000DWT bằng phương pháp CFD. Trên cơ sở đó xác định được vị trí hoành độ tâm nổi tối ưu dưới góc độ lực cản tàu; Đánh giá mức giảm lực cản tàu giữa phương án có hoành độ tâm nổi tối ưu và phương án hình dáng tàu 22000DWT ban đầu.                                                          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 23 | DT21-22.23 | Nghiên cứu hiện tượng xâm thực của mô hình chong chóng PPTC sử dụng phần mềm Star-ccm+                                                                    | <b>KS. Hoàng Thị Mai Linh</b><br>ThS. Nguyễn Thị Hải Hà<br>ThS. Nguyễn Thị Hà Phương | Nghiên cứu sự ảnh hưởng của áp suất tham chiếu, bước thời gian và các mô hình dòng rối khác nhau đến đặc tính chong chóng ở điều kiện xâm thực và hình ảnh xâm thực trên bề mặt cánh chong chóng.                                                                                                                                                                                    | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                         | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                    | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 24 | DT21-22.24 | Nghiên cứu tính chọn lắp ghép tiêu chuẩn giữa bạc và trục của ổ trượt đỡ bôi trơn thủy động                        | <b>PGS.TS. Đào Ngọc Biên</b>                                            | Nghiên cứu xây dựng cơ sở lý thuyết tính toán, lựa chọn lắp ghép tiêu chuẩn cho mỗi ghép giữa trục và bạc của ổ trượt đỡ bôi trơn thủy động; Xây dựng một chương trình tự động tính toán và tra bảng lựa chọn lắp ghép tiêu chuẩn cho mỗi ghép này; Sử dụng cơ sở lý thuyết và chương trình đã xây dựng vào thực tiễn tính chọn lắp ghép giữa trục bạc của ổ trượt đỡ bôi trơn thủy động cũng như dùng trong công tác giảng dạy và học tập. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 25 | DT21-22.25 | Ứng dụng phương pháp số xây dựng và phân tích đặc tính chân vịt biến bước nhằm nâng cao hiệu quả khai thác         | <b>ThS. Nguyễn Chí Công</b><br>ThS. Nguyễn Mạnh Nền<br>ThS. Vũ Thái Sơn | Nghiên cứu ứng dụng phương pháp số xây dựng đường đặc tính chân vịt biến bước; Phân tích đặc tính chân vịt biến bước nhằm nâng cao hiệu quả khai thác (cải thiện tính cơ động, tiết kiệm nhiên liệu...).                                                                                                                                                                                                                                    | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 26 | DT21-22.26 | Nghiên cứu đánh giá ảnh hưởng của các thông số kết cấu đến độ bền, khả năng tải và tuổi thọ của bộ truyền động đai | <b>TS. Cao Ngọc Vi</b><br>ThS. Vũ Văn Tập                               | Thiết lập mối liên hệ giữa các thông số kết cấu với độ bền, khả năng tải và tuổi thọ của bộ truyền động đai. Đánh giá ảnh hưởng của các thông số kết cấu tới độ bền, khả năng tải và tuổi thọ của bộ truyền động đai.                                                                                                                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 27 | DT21-22.27 | Nghiên cứu nâng cao chất lượng gang cầu ADI để chế tạo một số chi tiết trong ô tô và xe tải hạng nặng              | <b>PGS.TS. Nguyễn Dương Nam</b><br>ThS. Hoàng Anh Tuấn<br>ThS. Phạm Đức | Nghiên cứu xác định chất biên tính sử dụng trong gang cầu để tăng mức độ cầu hóa. Thực nghiệm xác định chế độ xử lý nhiệt để nâng cao chất lượng của gang cầu ADI bằng xử lý nhiệt. Cơ tính đạt được của gang cầu với giới hạn bền tối thiểu là 1000MPa; giới hạn chảy là 670MPa và tổng độ dãn dài tối thiểu là 3%.                                                                                                                        | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                   | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                            | Thời gian triển khai    | Kinh phí<br>(Triệu đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 28 | DT21-22.28 | Nghiên cứu giải pháp công nghệ tăng khả năng grafit hoá khi đúc gang                                                                         | <b>TS. Nguyễn Thị Thu Lê</b><br>TS. Lê Thị Nhung<br>ThS. Đoàn Xuân Trượng | Xác định được mối liên quan giữa thành phần hoá học và chế độ công nghệ khi đúc sản phẩm gang xám để đảm bảo grafit hoá, từ đó xây dựng đồ thị tra cứu áp dụng trong sản xuất.                                                                                 | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 29 | DT21-22.29 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng bề mặt vật liệu chân vịt tàu thủy để giảm hiện tượng xói mòn do xâm thực trong môi trường nước biển | <b>TS. Lê Thị Nhung</b><br>ThS. Đoàn Xuân Trượng                          | Nghiên cứu xây dựng mô hình toán học dự đoán hiện tượng xói mòn do xâm thực và đưa ra các giải pháp nhằm nâng cao khả năng chống xói mòn do xâm thực của vật liệu kim loại.                                                                                    | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 30 | DT21-22.30 | Nghiên cứu nâng cao chất lượng thép CB400 dùng trong kết cấu công trình giao thông và xây dựng                                               | <b>TS. Trần Thị Thanh Vân</b>                                             | Thiết lập quy luật quan hệ giữa các thông số xử lý nhiệt trong vùng hai pha (xử lý nhiệt song pha) đến cơ tính thép CB400, từ đó, làm cơ sở điều khiển cơ tính của thép CB400 theo yêu cầu sử dụng khi cần độ bền cao hoặc độ dẻo cao hoặc vừa bền và vừa dẻo. | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 31 | DT21-22.31 | Nghiên cứu sự hao mòn của điện cực khi gia công bằng micro EDM                                                                               | <b>TS. Nguyễn Tiến Dũng</b><br>TS. Hoàng Văn Thành<br>ThS. Vũ Văn Tập     | Nghiên cứu cơ chế mòn của điện cực khi gia công bằng Micro EDM, thực nghiệm để kiểm chứng, từ đó đưa ra phương pháp bù cho sự hao mòn này để tăng độ chính xác khi gia công.                                                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 32 | DT21-22.32 | Nghiên cứu ảnh hưởng các thông số công nghệ đến chất lượng sản phẩm in 3D Laser (WLAM) khi sử dụng vật liệu sợi thép không gỉ                | <b>TS. Hoàng Văn Thành</b><br>ThS. Vũ Văn Tập                             | Nghiên cứu ảnh hưởng các thông số công nghệ đến chất lượng sản phẩm công nghệ in 3D Laser (WLAM) khi sử dụng vật liệu sợi thép không gỉ.                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                     | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                     | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                     | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 33 | DT21-22.33 | Nghiên cứu xu hướng phát triển - cơ hội và thách thức đối với lĩnh vực Ô tô điện trên thế giới và Việt Nam giai đoạn 2020-2030 | <b>ThS. Lê Đình Nghiêm</b>                                               | Nghiên cứu đánh giá nhu cầu thực tế trên thế giới, chính sách phát triển Ô tô điện trên thế giới; Đánh giá cơ hội và thách thức trong lĩnh vực Ô tô; Tìm ra hướng phát triển, xu hướng phát triển nghề nghiệp trong lĩnh vực Ô tô điện. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 34 | DT21-22.34 | Nghiên cứu ảnh hưởng của bức xạ mặt trời đến khả năng làm việc của hệ thống làm lạnh hấp phụ sử dụng năng lượng mặt trời       | <b>TS. Thẩm Bội Châu</b><br>TS. Trần Thế Nam                             | Xác định lượng nhiệt thu được từ bức xạ mặt trời theo giờ, trong ngày.<br>Đánh giá hiệu năng làm việc của hệ thống làm lạnh hấp phụ sử dụng năng lượng mặt trời theo nhiệt lượng thu được.                                              | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 35 | DT21-22.35 | Tăng cường tính chính xác lắp ráp của hệ thống đường ống tàu thủy trên cơ sở phân tích các đặc điểm thiết kế và kết cấu        | <b>TS. Ngô Gia Việt</b><br>ThS. Nguyễn Đức Bình                          | Xây dựng được cơ sở lý thuyết cho phép sử dụng các yếu tố kết cấu và hình dáng thiết kế của hệ thống đường ống nhằm nhằm tăng cường tính chính xác lắp ráp của hệ thống đường ống đó.                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 36 | DT21-22.36 | Phân tích nhiệt động lực học Ấc quy nhiệt bằng phương pháp mô phỏng CFD                                                        | <b>TS. Dương Xuân Quang</b><br>TS. Cao Ngọc Vi<br>ThS. Nguyễn Mạnh Chiêu | Xây dựng mô hình số CFD của Ấc qui nhiệt; Mô phỏng đáp ứng nhiệt của Ấc qui nhiệt.                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 37 | DT21-22.37 | Mô hình hóa và điều khiển robot di động với cơ cấu lái sử dụng ba bánh xe đa hướng                                             | <b>TS. Phạm Đình Bá</b><br>TS. Phan Văn Dương                            | Xây dựng mô hình toán học (động học và động lực học) và thiết kế bộ điều khiển robot bám quỹ đạo.                                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 38 | DT21-22.38 | Nghiên cứu chế tạo cánh tay Robot 4 bậc tự do cỡ nhỏ điều khiển qua Internet                                                   | <b>ThS. Nguyễn Đức Sang</b><br>ThS. Nguyễn Đình Khiêm                    | Chế tạo được mô hình cánh tay Robot cỡ nhỏ với tải trọng tối đa 300 gram;<br>Có 2 chế độ điều khiển: Offline qua phím bấm và màn hình hoặc Online qua Web.                                                                              | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                         | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                   | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                           | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 39 | DT21-22.39 | Nghiên cứu nâng cao chất lượng phục hồi bánh răng nhỏ của cơ cấu quay trong máy nâng chuyên                        | <b>TS. Nguyễn Lan Hương</b><br>ThS. Phạm Thị Yến       | Nghiên cứu xác định chế độ thấm C-N cho nhóm chi tiết bánh răng nhỏ trong cơ cấu quay; Phân tích đặc điểm tổ chức, tính chất của lớp thấm đến khả năng làm việc của chi tiết. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 40 | DT21-22.40 | Nghiên cứu tính toán dao động của kết cấu thép cần trục tháp khi nhấc hàng lên khỏi mặt nền                        | <b>ThS. Nguyễn Thị Xuân Hương</b><br>ThS. Vũ Văn Tập   | Nghiên cứu xác định các thông số ảnh hưởng đến dao động của kết cấu thép của cần trục tháp. Tính toán dao động của kết cấu thép cần trục tháp khi nhấc hàng lên khỏi mặt nền. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 41 | DT21-22.41 | Nghiên cứu chế tạo thử nghiệm mô hình công tơ điện hai chiều ứng dụng công nghệ IoT                                | <b>PGS.TS. Trần Sinh Biên</b><br>TS. Nguyễn Văn Tiến   | Xây dựng được mô hình công tơ điện hai chiều hoạt động ổn định, có độ chính xác cao với giải tín hiệu đo phổ biến trong thực tế.                                              | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |
| 42 | DT21-22.42 | Nghiên cứu chế tạo mô hình thiết bị bay không người lái tự động tiếp cận mục tiêu hỗ trợ công tác cứu nạn hàng hải | <b>TS. Nguyễn Văn Tiến</b><br>PGS.TS. Hoàng Xuân Bình  | Xây dựng thành công mô hình mô hình thiết bị bay không người lái có thể tự động bay theo tọa độ GPS, hỗ trợ công tác cứu nạn hàng hải.                                        | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 43 | DT21-22.43 | Nghiên cứu xây dựng hệ thống PLC S7-1200 điều khiển mô hình đối tượng nổi hơi tàu thủy sử dụng Matlab              | <b>ThS. Trần Tiến Lương</b><br>PGS.TS. Hoàng Xuân Bình | Xây dựng được chương trình trên Matlab cho phép mô phỏng đối tượng và chương trình của PLC S7-1200 nhằm thử nghiệm tính đúng đắn của chương trình điều khiển trong PLC        | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                     | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 44 | DT21-22.44 | Nghiên cứu, chế tạo bộ nghịch lưu ba pha sử dụng van công suất tích hợp driver phục vụ đào tạo | <b>ThS. Vũ Ngọc Minh</b><br>ThS. Phạm Thị Hồng Anh                        | Chế tạo thành công bộ nghịch lưu ba pha sử dụng van công suất tích hợp driver sử dụng cho phòng thí nghiệm điện tử công suất (220V, 750W).                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |
| 45 | DT21-22.45 | Nghiên cứu, chế tạo thiết bị quan trắc tự động nồng độ khí và bụi ứng dụng công nghệ IoT       | <b>TS. Trần Thị Phương Thảo</b><br>TS. Nguyễn Văn Tiến<br>ThS. Vũ Thị Thu | Thiết kế một thiết bị đo lường đa kênh có tiềm năng nhu cầu sử dụng trong thực tế cao với lý thuyết xử lý số liệu đo hiện đại, dùng công nghệ IoT để thu thập, giám sát kết quả đo có độ chính xác cao ứng dụng trong các khu công nghiệp cụ thể là các mục tiêu sau:<br>- Được ứng dụng để kiểm soát môi trường tốt nhất dựa trên thông số chính xác đo được từ cảm biến, hạn chế rủi ro ở mức thấp nhất từ tác động của môi trường: nồng độ bụi cao, nồng độ khí CO và CH4 cao.<br>- Thiết bị đo được thiết kế có tính “mở” với đầy đủ các chức năng cơ bản và bổ sung nhiều chức năng “nâng cao”<br>- Có chức năng lưu trữ thông tin dung lượng lớn để phục vụ cho các nhiệm vụ thống kê hay theo dõi thời gian dài. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 15                             |
| 46 | DT21-22.46 | Nghiên cứu xây dựng mô hình hệ thống điều khiển chân vịt đạo lưu trên tàu biển                 | <b>TS. Đào Quang Khanh</b><br>ThS. Hứa Xuân Long<br>ThS. Tổng Lâm Tùng    | Xây dựng cơ sở lý thuyết về hệ điều khiển chân vịt đạo lưu đẩy tàu dùng động cơ chấp hành là động cơ điện. Thiết kế 01 mô hình điều khiển chân vịt đạo lưu có khả năng kết nối, giao tiếp, quản lý, giám sát bằng phần mềm: lập trình điều khiển quay thuận nghịch chân vịt chính, điều khiển góc quay hướng của chân vịt, giám sát tốc độ từ xa, hiển thị thông tin từ xa: Tốc độ chân vịt, góc quay hướng của chân vịt.                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                 | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                           | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                        | Thời gian triển khai    | Kinh phí<br>(Triệu đồng) |
|----|------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 47 | DT21-22.47 | Nghiên cứu hệ thống sạc điện cho acquy chuyên dụng trang bị trên tàu dịch vụ và tàu chở khách cỡ nhỏ chạy điện                             | <b>ThS. Đặng Đình Phúc</b><br>ThS. Hứa Xuân Long<br>PGS.TS. Vương Đức Phúc     | Nghiên cứu lý thuyết, đưa ra được cấu trúc, nguyên lý và những ưu, nhược điểm của hệ thống trạm phát điện mới so với trạm phát điện hiện tại của tàu thủy, qua đó chỉ ra tính khả thi khi áp dụng số lượng lớn mô hình như vậy.                            | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 48 | DT21-22.48 | Nghiên cứu bộ điều khiển thông minh cho máy bay không người lái với tải trọng thay đổi                                                     | <b>TS. Đỗ Khắc Tiệp</b><br>ThS. Tống Lâm Tùng<br>ThS. Lê Văn Tâm               | Thiết kế bộ điều khiển thông minh UAV với tải trọng nặng để thực hiện kiểm soát quá trình bay của UAV.                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 49 | DT21-22.49 | Nghiên cứu nâng cao chất lượng điều khiển bám quỹ đạo tàu thủy sử dụng kết hợp thuật toán điều khiển dự báo mở rộng và mạng Noron nhân tạo | <b>TS. Nguyễn Hữu Quyền</b><br>ThS. Phan Đăng Đào                              | Nâng cao chất lượng bám quỹ đạo tàu thủy, giảm độ quá điều chỉnh khi điều khiển bám quỹ đạo, nhận dạng và khử nhiễu tác động điều khiển bằng cách sử dụng kết hợp thuật toán điều khiển dự báo có hiệu chỉnh mở rộng và mạng Noron nhân tạo.               | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 50 | DT21-22.50 | Nghiên cứu điều khiển định vị động tàu thủy sử dụng logic mờ                                                                               | <b>PGS.TS. Trần Anh Dũng</b><br>KS. Nguyễn Văn Hùng<br>ThS. Phạm Minh Thảo     | Nghiên cứu, tổng hợp bộ điều khiển mờ Sugeno kết hợp logic mờ với mạng nơ ron để điều khiển định vị động tàu thủy theo vị trí và hướng đặt trong điều kiện tác động của các yếu tố môi trường.                                                             | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 51 | DT21-22.51 | Nghiên cứu, thiết kế tổ hợp mô phỏng thực tế ảo 3D hệ thống chống cháy, chống chìm tàu thủy phục vụ đào tạo và huấn luyện ngành Hàng hải   | <b>ThS. Nguyễn Thanh Vân A</b><br>KS. Nguyễn Văn Hùng<br>PGS.TS. Đinh Anh Tuấn | Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng mô hình tàu với một số hệ thống chữa cháy và chống chìm tàu thủy. Giao tiếp truyền thông kết nối giữa các thiết bị hỗ trợ thực tế ảo (VR) và xây dựng quy trình nghiệp vụ xử lý sự cố khi xảy ra cháy, chìm trên tàu thủy | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 20                       |
| 52 | DT21-22.52 | Nghiên cứu xây dựng hệ thống điều khiển đèn giao thông thích ứng với mật độ phương tiện dựa trên thị giác máy tính                         | <b>TS. Nguyễn Mạnh Cường</b><br>ThS. Vũ Văn Rực                                | Xây dựng một hệ thống điều khiển đèn giao thông cho một nút giao cắt dựa trên sự phát hiện tắc nghẽn giao thông bằng cách sử dụng thị giác máy tính.                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                 | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                           | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                        | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 53 | DT21-22.53 | Nghiên cứu phát triển các bộ thu mềm hệ thống điều chế tương tự và điều chế số sử dụng công nghệ RTL - SDR phục vụ đào tạo | <b>TS. Nguyễn Phương Lâm</b><br>TS. Phạm Việt Hưng                             | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ RTL - SDR để phát triển các bộ thu mềm cho một số hệ thống thông tin tương tự và số như: hệ thống truyền thông tương tự AM, FM, hệ thống truyền thông số BSK phục vụ thực hành, thí nghiệm chuyên ngành Điện tử viễn thông.                                  | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 54 | DT21-22.54 | Thiết kế bộ điều khiển mờ lai cho hệ thống lái tự động tàu thủy                                                            | <b>PGS.TS. Vương Đức Phúc</b><br>ThS. Đỗ Văn A<br>ThS. Lê Văn Tâm              | Nghiên cứu mô hình toán tàu thủy phổ biến, các hệ thống điều khiển đang được sử dụng. Thiết kế hệ thống điều khiển mờ lai hệ thống lái tự động.                                                                                                                                            | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 55 | DT21-22.55 | Nghiên cứu áp dụng mô hình học sâu YOLO vào bài toán phát hiện đám cháy                                                    | <b>TS. Nguyễn Hữu Tuân</b><br>ThS. Trịnh Thị Ngọc Hương                        | Mục tiêu của đề tài là xây dựng một hệ thống phần mềm (demo) có khả năng phát hiện khói và lửa, từ đó đưa ra cảnh báo sớm cho người dùng. Mức độ chính xác trên 95% và đủ nhanh để chạy với thời gian thực.                                                                                | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 56 | DT21-22.56 | Phát hiện lỗi đi sai làn đường của phương tiện giao thông dựa trên deep learning                                           | <b>TS. Nguyễn Duy Trường Giang</b><br>ThS. Nguyễn Hạnh Phúc                    | Khảo sát, nghiên cứu, phân tích xây dựng hệ thống phát hiện lỗi đi sai làn đường.                                                                                                                                                                                                          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 57 | DT21-22.57 | Nghiên cứu áp dụng trí tuệ nhân tạo trong điều khiển phương tiện bay không người lái                                       | <b>ThS. Phạm Trung Minh</b><br>KS. Lã Xuân Anh<br>ThS. Nguyễn Hoàng Thùy Trang | Nghiên cứu cài đặt cơ chế điều khiển hoạt động của phương tiện bay không người lái. Áp dụng trí tuệ nhân tạo trong việc xử lý dữ liệu thu nhận từ phương tiện bay không người lái, từ đó hệ thống tự quyết định thao tác điều khiển cần hoạt động, ứng dụng trong việc giám sát đối tượng. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                     | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 58 | DT21-22.58 | Nghiên cứu WebGis để xây dựng hệ thống thông tin quản lý chất lượng môi trường không khí ở thành phố Hải Phòng | <b>TS. Trần Thị Hương</b><br>ThS. Bùi Đình Vũ                             | Xây dựng phần mềm quản lý chất lượng môi trường không khí tại thành phố Hải Phòng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 59 | DT21-22.59 | Nghiên cứu áp dụng mạng học sâu cho bài toán phát hiện và phân loại phương tiện tham gia giao thông            | <b>TS. Lê Quyết Tiến</b><br>ThS. Trần Đình Vương                          | Mục tiêu của đề tài là nghiên cứu và áp dụng mạng học sâu cho bài toán phát hiện và phân loại phương tiện tham gia giao thông từ tín hiệu camera hành trình.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 60 | DT21-22.60 | Phân tích đánh giá vai trò của software-defined network và điện toán đám mây trong chuyển đổi số doanh nghiệp  | <b>ThS. Phạm Ngọc Duy</b><br>KS. Nguyễn Trung Quân                        | Nghiên cứu các kiến thức tổng quan về điện toán đám mây và SDN (khái niệm, đặc điểm, tính chất, lợi ích và ưu nhược điểm khi áp dụng), các kiến thức tổng quan về chuyển đổi số, và chuyển đổi số doanh nghiệp. Phân tích, đánh giá được vai trò của điện toán đám mây và SDN đối với quá trình hiện đại hóa hệ thống và chuyển đổi số tổ chức, doanh nghiệp. Khảo sát, phân tích và làm rõ được nhu cầu, thực trạng áp dụng các công nghệ này tại các tổ chức, doanh nghiệp hiện nay. Đề xuất, xây dựng và triển khai được mô hình thực nghiệm áp dụng điện toán đám mây và SDN. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 61 | DT21-22.61 | Nghiên cứu ứng dụng công nghệ GPS RTK CORS trong thành lập lưới khống chế độ cao hạng IV Nhà nước              | <b>ThS. Nguyễn Thị Hồng</b><br>ThS. Đỗ Hồng Quân<br>ThS. Nguyễn Quang Huy | Trên cơ sở phân tích bản chất đo cao bằng kỹ thuật đo GPS RTK, yêu cầu về độ chính xác của lưới độ cao hạng IV Nhà nước, đề xuất quy trình đo cao bằng kỹ thuật đo GPS RTK sử dụng công nghệ trạm CORS. Dự kiến kết quả đo cao GPS RTK CORS đạt độ chính xác xây dựng lưới độ cao hạng IV Nhà nước.                                                                                                                                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                              | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                     | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 62 | DT21-22.62 | Nghiên cứu ứng dụng máy đo sâu hai tần đơn tia MKIII và thiết bị rà quét side scan sonar 4125 để khảo sát thành lập bản đồ địa hình ở vùng nước nông                    | <b>ThS. Nguyễn Trọng Khuê</b><br>KS. Phạm Khánh Duy                      | Đề xuất giải pháp công nghệ kết hợp giữa máy đo sâu hai tần đơn tia và thiết bị rà quét side scan sonar để phục vụ việc khảo sát đo vẽ địa hình ở vùng nước nông.                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 63 | DT21-22.63 | Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật phá chân không trong mô phỏng số đập tràn kiểu xi phông điều khiển lưu lượng xả lũ hồ chứa nước                                            | <b>TS. Phạm Văn Khôi</b><br>ThS. Phạm Thị Nga<br>ThS. Đoàn Thị Hồng Ngọc | Mô phỏng số ứng dụng kỹ thuật phá chân không trong đập tràn kiểu xi phông điều khiển lưu lượng xả lũ hồ chứa bằng mô hình toán và mô hình vật lý.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 64 | DT21-22.64 | Nghiên cứu ứng dụng dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ xây dựng bản đồ địa hình đáy biển                                                                                        | <b>TS. Trần Đức Phú</b><br>ThS. Đỗ Hồng Quân<br>ThS. Nguyễn Trọng Khuê   | Ứng dụng dữ liệu ảnh vệ tinh đa phổ xây dựng bản đồ địa hình đáy biển. Trên cơ sở đó, nghiên cứu đánh giá khả năng áp dụng dữ liệu ảnh viễn thám để giám sát các vùng biển và ven biển Việt Nam.                                                                                                                                                                                                                                                                            | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 65 | DT21-22.65 | Nghiên cứu, đánh giá các yếu tố hình học của tuyến đường ngay từ giai đoạn thiết kế để dự báo điểm đen và rủi ro tai nạn trên một số tuyến đường vành đai tại Hải Phòng | <b>ThS. Phạm Thị Ly</b><br>TS. Nguyễn Phan Anh<br>ThS. Lê Thị Lệ         | Phân tích, đánh giá các yếu tố hình học của tuyến đường ngay từ giai đoạn thiết kế để dự báo điểm đen và rủi ro tai nạn trên một số tuyến đường vành đai tại Hải Phòng. Thu thập số liệu thiết kế các tuyến đường: Số liệu đếm xe, các vị trí giao cắt, chỉ tiêu kỹ thuật. Đánh giá, phân tích để đề ra hướng giải quyết trong công tác tổ chức giao thông. Đưa ra cảnh báo sớm cho người tham gia giao thông, hỗ trợ các đơn vị quản lý trong công tác tổ chức giao thông. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 66 | DT21-22.66 | Nghiên cứu giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bảo trì các công trình cảng biển Việt Nam                                                                               | <b>TS. Phạm Văn Trung</b>                                                | Cần có một nghiên cứu cụ thể và đánh giá độ tin cậy còn lại của công trình thông qua công tác kiểm định các công trình cụ thể. Từ đó đề xuất các giải pháp nhằm giảm thiểu tác động đến độ ổn định của công trình trong quá trình khai thác.                                                                                                                                                                                                                                | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                 | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                            | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                               | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 67 | DT21-22.67 | Nghiên cứu ứng dụng khối phủ RAKUNA-IV cho các công trình bảo vệ cảng và bảo vệ bờ khi chịu sóng tràn tại Việt Nam                                         | <b>PGS.TS. Lê Thị Hương Giang</b><br>ThS. Vũ Thị Chi                            | Nghiên cứu sử dụng các hướng dẫn của Eurotop-2019 để nghiên cứu tính toán ứng dụng khối phủ Rakuna IV cho các công trình đê bảo vệ theo tiêu chuẩn sóng tràn. Từ đó so sánh lựa chọn kích thước khối phủ hợp lý và ứng dụng trong tính toán thiết kế các công trình tại Việt Nam. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 68 | DT21-22.68 | Nghiên cứu và đề xuất giải pháp sử dụng phụ gia hóa học để xử lý đất nhiễm mặn tại chỗ làm nền đường giao thông nông thôn trên địa bàn thành phố Hải Phòng | <b>TS. Nguyễn Thị Diễm Chi</b><br>TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh<br>ThS. Phạm Thị Ngà | Nghiên cứu giải pháp sử dụng phụ gia vô cơ cứng hóa đất để xử lý đất nhiễm mặn tại chỗ làm nền đường giao thông nông thôn. Xây dựng quy trình thi công nền đường giao thông nông thôn sử dụng phụ gia hóa cứng đất nhiễm mặn.                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 69 | DT21-22.69 | Nghiên cứu lập trình thiết kế thiết bị thu thập dữ liệu điều khiển tàu phục vụ cho các nghiên cứu chuyển động tàu chạy trên luồng                          | <b>TS. Nguyễn Xuân Thịnh</b><br>ThS. Đoàn Thế Mạnh                              | Mục tiêu của đề tài là lập trình chế tạo một thiết bị thu thập toàn bộ dữ liệu chuyển động của một con tàu và xây dựng một chương trình tự động điều khiển tàu để mô phỏng chuyển động tàu trên tuyến luồng.                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                     | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                          | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 70 | DT21-22.70 | Phân tích dao động của thanh có xét đến biến dạng trượt ngang bằng phương pháp phần tử hữu hạn | <b>PGS.TS. Đoàn Văn Duẩn</b><br>ThS. Trần Văn Bôn<br>ThS. Đoàn Thị Hồng Nhung | Sử dụng phương pháp chuyển vị cưỡng bức kết hợp với phương pháp phần tử hữu hạn xây dựng và giải bài toán dao động tự do của thanh có xét đến biến dạng trượt ngang; Đưa ra tần số dao động riêng của của thanh; So sánh kết quả nhận được theo hai trường hợp có xét và không xét đến ảnh hưởng của biến dạng trượt ngang, từ đó đưa ra nhận xét và đánh giá; So sánh kết quả nhận được trong trường hợp không xét biến dạng trượt ngang với kết quả nhận được từ các phương pháp hiện có, từ đó đưa ra những nhận xét, đánh giá về độ hội tụ của bài toán khi giải bằng phương pháp số.                                                                                                    | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 71 | DT21-22.71 | Tối ưu hóa hệ kết cấu thép dàn ống bằng thuật toán về gen (KCT)                                | <b>ThS. Trần Văn Tùng</b><br>ThS. Đỗ Quang Thành<br>ThS. Ngô Việt Anh         | Nghiên cứu áp dụng phương pháp phần tử hữu hạn theo phương pháp phân tích tuyến tính để phân tích trạng thái làm việc và nội lực của hệ kết cấu, xây dựng mối quan hệ giữa các biến trong hàm tối ưu và hàm giới hạn từ đó làm cơ sở xác định nghiệm tối ưu theo thuật toán bằng gen. Vận dụng tiêu chuẩn TCVN 5574:2012, Eurocode 4, tiêu chuẩn AISC vào trong phân tích tính toán. Xây dựng các hàm theo thuật toán về gen bằng cách lập trình code và tiến hành chạy tối ưu hóa đối các hàm đã xây dựng để đạt được kết quả cuối cùng là các nghiệm tối ưu. So sánh kết quả nghiệm tối ưu hóa giữa các tiêu chuẩn, từ đó đánh giá hiệu quả của thuật toán về gen đối với từng tiêu chuẩn. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                                                                                       | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 72 | DT21-22.72 | Nghiên cứu công nghệ kết cấu mới khắc phục sự cố kè chỉnh trị kiểu cọc kết hợp đá đổ KRV3, KLT6 trên sông Hồng                                                                                                                   | <b>TS. Bùi Quốc Bình</b><br>PGS.TS. Nguyễn Văn Ngọc<br>TS. Phạm Quốc Hoàn | Xác định nguyên nhân sự cố kè KRV3, KLT6; nghiên cứu công nghệ kết cấu mới khắc phục triệt để hạn chế công nghệ kết cấu kè cọc kết hợp đá đổ.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 73 | DT21-22.73 | Áp dụng nghiên cứu định lượng trong mô hình dự báo các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp và trung gian đến chiến lược liên kết hợp tác ngang (horizontal cooperation) giữa các doanh nghiệp logistics nhằm gia tăng lợi thế cạnh tranh | <b>TS. Lê Sơn Tùng</b><br>ThS. Nguyễn Bích Ngọc                           | Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về lý thuyết lợi thế cạnh tranh trong hoạt động sản xuất kinh doanh và chiến lược hợp tác kinh doanh; Xây dựng cơ sở lý luận, mô hình dự báo các nhân tố trực tiếp, nhân tố trung gian tác động đến chiến lược hợp tác ngang giữa các doanh nghiệp logistics;<br>Áp dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, thu thập dữ liệu, chạy phần mềm phân tích dữ liệu để kiểm định các giả thuyết; Phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu, và đề xuất kiến nghị, giải pháp và các hướng nghiên cứu trong tương lai. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 74 | DT21-22.74 | Nghiên cứu xu hướng cảng biển thông minh, áp dụng phương pháp phân tích trắc lượng thư mục                                                                                                                                       | <b>TS. Phạm Thị Yến</b><br>ThS. Nguyễn Thị Hương Giang                    | Mục tiêu đầu tiên của nghiên cứu là làm rõ khái niệm cảng biển thông minh. Bên cạnh đó, thông qua việc đánh giá các nghiên cứu về cảng biển thông minh, các xu hướng hiện tại và mới về cảng biển thông minh được xác định.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 75 | DT21-22.75 | Đánh giá và đề xuất một số biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của các bến cảng Container tại khu vực cảng biển Hải Phòng giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2019                                                              | <b>ThS. Phạm Trung Kiên</b>                                               | Xây dựng mô hình đánh giá hiệu quả hoạt động của các bến cảng container. Đề xuất các ý kiến để nhằm tối ưu hóa hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của các bến cảng container tại địa bàn Thành phố Hải Phòng.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                                                                                 | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                            | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 76 | DT21-22.76 | Đề xuất các chính sách phát triển cảng xanh tại Hải Phòng tới năm 2030                                                                                                                                                     | <b>ThS. Bùi Thị Thùy Linh</b><br>TS. Hoàng Thị Lịch<br>ThS. Quàn Thị Thùy Dương | Nghiên cứu tìm hiểu các điển hình tiên tiến ở châu Âu và Mỹ về các mặt: bộ tiêu chí xây dựng cảng xanh và các chính sách hỗ trợ phát triển cảng xanh. Tìm hiểu thực trạng phát triển cảng xanh tại Hải Phòng. Đề xuất các chính sách phát triển cảng xanh tại Hải Phòng tới năm 2030.                                                                                                                                                                                                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 77 | DT21-22.77 | Nghiên cứu xây dựng mô hình dự báo các nhân tố tác động làm gia tăng hoạt động logistics thu hồi cho các doanh nghiệp Việt Nam, góp phần gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp và giảm lượng phế thải ra môi trường | <b>ThS. Hàn Huyền Hương</b><br>TS. Lê Sơn Tùng                                  | Đánh giá tổng quan về cơ sở lý luận về hoạt động logistics thu hồi, các nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động logistics thu hồi. Xây dựng cơ sở lý luận, mô hình dự báo các nhân tố tác động làm gia tăng hoạt động logistics thu hồi của các doanh nghiệp Việt Nam.<br>Áp dụng phương pháp nghiên cứu định lượng, thu thập dữ liệu, chạy phần mềm phân tích dữ liệu để kiểm định các giả thuyết nghiên cứu. Phân tích, đánh giá kết quả nghiên cứu, và đề xuất kiến nghị, giải pháp và các hướng nghiên cứu trong tương lai. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 78 | DT21-22.78 | Nghiên cứu tình hình xả thải khí CO2 và sử dụng năng lượng của các cảng container tại Hải Phòng                                                                                                                            | <b>ThS. Huỳnh Tất Minh</b><br>ThS. Phạm Minh Tiến                               | Đánh giá lượng phát thải CO2 và tình hình sử dụng năng lượng tại các cảng container chính trên địa bàn thành phố Hải Phòng. Xác định được các nhân tố ảnh hưởng lớn tới kết quả đánh giá tạo tiền đề cho việc phát triển cảng biển xanh, bền vững.                                                                                                                                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 79 | DT21-22.79 | Nghiên cứu biện pháp chống ùn tắc tại khu vực cổng cảng cạn, áp dụng cho ICD Tân Cảng Đình Vũ                                                                                                                              | <b>TS. Nguyễn Minh Đức</b>                                                      | Hệ thống hóa cơ sở lý thuyết xếp hàng tại khu vực cổng cảng cạn; Đề xuất phương án giảm tắc nghẽn, đáp ứng yêu cầu về dịch vụ khách hàng của đơn vị.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                            | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                             | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | Thời gian triển khai    | Kinh phí<br>(Triệu đồng) |
|----|------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|--------------------------|
| 80 | DT21-22.80 | Nghiên cứu các nhân tố tác động đến phát triển Kinh tế cảng trong chiến lược phát triển kinh tế biển của Việt Nam giai đoạn 2000-2020 | <b>TS. Phạm Việt Hùng</b><br>ThS. Nguyễn Ngọc Hà                                 | Nghiên cứu về vai trò của Kinh tế cảng trong chiến lược phát triển kinh tế biển Việt Nam. Xác định được các nhân tố tác động tích cực và tiêu cực đến phát triển Kinh tế Cảng.                                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 20                       |
| 81 | DT21-22.81 | Nghiên cứu ảnh hưởng của công bố thông tin phi tài chính tới hiệu quả tài chính của doanh nghiệp Vận tải biển Việt Nam                | <b>TS. Đào Văn Thi</b><br>ThS. Nguyễn Thị Thu Hà                                 | Hệ thống hóa lý luận về thông tin phi tài chính và công bố thông tin phi tài chính. Đánh giá mức độ công bố thông tin phi tài chính tại các doanh nghiệp vận tải biển. Tìm hiểu các nhân tố ảnh hưởng tới công bố thông tin phi tài chính. Đánh giá ảnh hưởng của việc công bố thông tin phi tài chính tới hiệu quả tài chính của doanh nghiệp vận tải biển. | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 20                       |
| 82 | DT21-22.82 | Nghiên cứu cơ cấu dân số và những ảnh hưởng tới phát triển kinh tế Việt Nam                                                           | <b>ThS. Đỗ Thanh Tùng</b><br>ThS. Nguyễn Thu Quỳnh<br>ThS. Nguyễn Thị Phương Mai | Tìm hiểu sự phát triển của GDP, dân số và lao động Việt Nam trong giai đoạn 1995-2020; Xác định mối quan hệ ràng buộc giữa cơ cấu dân số và phát triển kinh tế; Xây dựng phương pháp chiến lược.                                                                                                                                                             | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |
| 83 | DT21-22.83 | Giải pháp nâng cao năng lực tài chính của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Hải Phòng giai đoạn 2015-2020                                   | <b>TS. Hoàng Thị Phương Lan</b><br>ThS. Đinh Thị Thu Ngân                        | Đề xuất hệ thống các giải pháp đồng bộ, khả thi và các kiến nghị đề xuất với Thành phố nhằm nâng cao năng lực tài chính của các doanh nghiệp nhỏ và vừa Hải Phòng.                                                                                                                                                                                           | 11/2021<br>-<br>04/2022 | 10                       |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                           | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                  | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 84 | DT21-22.84 | Nghiên cứu mối quan hệ giữa hiệu quả của quá trình tạo lợi nhuận và tính thị trường cổ phiếu của các ngân hàng niêm yết Việt Nam giai đoạn 2018-2020 | <b>TS. Phùng Mạnh Trung</b><br>ThS. Lê Trang Nhung<br>CN. Lê Nhật Tân | Thông qua việc sử dụng mô hình DEA, nghiên cứu này đánh giá hiệu quả của hoạt động lưu thông cổ phiếu của các ngân hàng niêm yết Việt Nam dưới quan điểm lý thuyết trò chơi mạng lưới hai giai đoạn. Kết quả nghiên cứu sẽ chỉ ra mối liên hệ giữa khả năng tạo lợi nhuận và khả năng lưu thông cổ phiếu của các ngân hàng. Đánh giá việc hiệu quả tổng thể của hệ thống có được do tác động của định hướng phát triển nào.                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 85 | DT21-22.85 | Dùng mô hình lực hấp dẫn để đánh giá tác động của hiệu suất logistics đến thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2007-2020                        | <b>TS. Hoàng Chí Cường</b><br>ThS. Phạm Ngọc Thanh                    | Đánh giá thực trạng thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2007-2020, tác động của hiệu suất logistics (LPI) tới thương mại quốc tế của Việt Nam trong giai đoạn 2007-2020 bằng việc xây dựng mô hình lực hấp dẫn (Gravity model) và phương pháp ước lượng tiên tiến FE (Fixed Effect), RE (Random Effect), Hausman-Taylor. Đề xuất giải pháp cải thiện hiệu suất logistics để thúc đẩy thương mại quốc tế của Việt Nam giai đoạn 2023-2030. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 86 | DT21-22.86 | Một số biện pháp tăng cường quản lý thuế đối với các doanh nghiệp kinh doanh vận tải container đường bộ trên địa bàn Thành phố Hải Phòng             | <b>TS. Tô Văn Tuấn</b><br>ThS. Nguyễn Thị Hà                          | Nghiên cứu, đề xuất một số biện pháp có luận cứ khoa học và phù hợp với thực tiễn, nhằm tăng cường quản lý thuế đối với các doanh nghiệp vận tải container đường bộ trên địa bàn thành phố Hải Phòng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.                                                                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                           | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                             | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 87 | DT21-22.87 | Đánh giá tác động của dịch bệnh Covid-19 tới sự biến động của của giá các cổ phiếu phân theo nhóm ngành kinh tế trên thị trường chứng khoán Việt Nam | <b>ThS. Đỗ Mạnh Toàn</b><br>ThS. Vũ Lê Ninh<br>ThS. Hoàng Thị Hồng Lan           | Đánh giá tác động của các đợt bùng phát dịch bệnh COVID-19 tới sự biến động của giá các cổ phiếu phân theo nhóm ngành kinh tế trên thị trường chứng khoán Việt Nam trong 2 năm 2020-2021 và xem xét sự phục hồi của của giá cổ phiếu thuộc các nhóm ngành đó nhằm rút ra bài học cho các đợt khủng hoảng tương tự trong tương lai giúp cho các nhà đầu tư đưa ra dự báo sớm và có kế hoạch đầu tư hiệu quả nhất. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 88 | DT21-22.88 | Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự gia nhập và rút khỏi thị trường vận tải và kho bãi của doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn 2015-2020        | <b>ThS. Đỗ Thị Bích Ngọc</b><br>ThS. Hoàng Việt Khánh<br>ThS. Hoàng Thị Hồng Lan | Nghiên cứu một số yếu tố tác động đến sự gia nhập và rút khỏi thị trường vận tải và kho bãi vận tải và kho bãi của các doanh nghiệp Việt Nam trong giai đoạn 2015-2020. Trên cơ sở đó, đưa ra các khuyến nghị làm giúp gia tăng số lượng các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động trong thị trường vận tải và kho bãi.                                                                                                | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 89 | DT21-22.89 | Nghiên cứu chế tạo dây nano CuO trên diện tích rộng từ đế đồng bằng phương pháp oxy hóa nhiệt                                                        | <b>ThS. Nguyễn Trọng Tâm</b><br>ThS. Nguyễn Thị Nhân                             | Chế tạo thành công dây nano CuO trên diện tích rộng với số lượng và mật độ dây cao, cấu trúc bền vững, không bị bong nứt gãy. Tìm hiểu sự ảnh hưởng của bề mặt đế đồng trong quá trình tạo dây nano CuO.                                                                                                                                                                                                         | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                               | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                             | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 90 | DT21-22.90 | Nghiên cứu dao động của các toa tàu và những ảnh hưởng của nó tới con người                                                                              | <b>ThS. Nguyễn Hữu Dĩnh</b><br>ThS. Lê Thị Thùy Dương<br>ThS. Vũ Thị Phương Thảo | Xây dựng mô hình của đoàn tàu gồm nhiều toa tàu là một hệ cơ học có nhiều bậc tự do, nghiên cứu được dao động của từng toa tàu và xác định được tần số dao động riêng và các dạng riêng, sử dụng phần mềm matlab tính toán và mô phỏng số.                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 91 | DT21-22.91 | Nghiên cứu chế độ hàn tối ưu phục hồi các chi tiết bánh răng sử dụng trong ngành công nghiệp cơ khí đóng tàu                                             | <b>TS. Vũ Anh Tuấn</b><br>TS. Trần Thế Nam<br>ThS. Nguyễn Hải Yến                | Đánh giá ảnh hưởng của các thông số công nghệ hàn tới hình dáng, cơ tính và chất lượng của mối hàn trong quy trình phục hồi các chi tiết bánh răng trong điều kiện làm việc thực tế. Đưa ra quy trình công nghệ hàn phù hợp trong quy trình phục hồi các chi tiết bánh răng.                                                   | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 92 | DT21-22.92 | Nghiên cứu tập nghiệm của bài toán bù tựa thuần nhất tổng quát                                                                                           | <b>ThS. Hoàng Kim Chi</b><br>ThS. Vũ Tuấn Anh<br>TS. Hoàng Văn Hùng              | Mục tiêu của chúng tôi là cải tiến một kết quả của các tác giả L. Ling, C.Ling, H.He về tính chất của tập nghiệm của bài toán bù tổng quát khi là các ánh xạ đa thức (kết quả này vừa mới được công bố năm 2020). Sản phẩm cần đạt được là một bài báo chứa một định lý mạnh hơn định lý đã được công bố của các tác giả trên. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 93 | DT21-22.93 | Dạy học Toán hỗ trợ rèn kỹ năng nghề cho sinh viên ngành kinh tế theo hướng tiếp cận CDIO nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra tại trường Đại học Hàng hải Việt Nam | <b>TS. Mai Văn Thi</b><br>ThS. Tạ Quang Đông                                     | Cụ thể hóa yêu cầu của chuẩn đầu ra khối ngành kinh tế qua một số kỹ năng nghề nghiệp cần rèn luyện trong dạy học môn Toán theo tiếp cận CDIO, đồng thời đề xuất các biện pháp sư phạm nhằm hỗ trợ cho sinh viên khối ngành Kinh tế tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đáp ứng được chuẩn đầu ra.                            | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |



| TT | Mã đề tài  | Tên đề tài                                                                                                                                                                                                       | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                          | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|----|------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 94 | DT21-22.94 | Phân rã năng suất nhân tố tổng hợp của các doanh nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn Thành phố Hải Phòng                                                                                                       | <b>TS. Nguyễn Văn</b><br>ThS. Đặng Vân Thu Thủy               | Đo lường mức đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào sản lượng của các doanh nghiệp ngành chế biến, chế tạo trên địa bàn thành phố Hải Phòng giai đoạn 2015-2019. Phân tích sự thay đổi TFP của các doanh nghiệp, cũng như các thành phần của nó (TEC, TC). Qua đó thấy được những tồn tại, hạn chế trong tốc độ tăng trưởng năng suất của các doanh nghiệp. Đề xuất một số gợi ý, chính sách nhằm nâng cao mức đóng góp của TFP vào sản lượng của các doanh nghiệp. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 95 | DT21-22.95 | Nghiên cứu ảnh hưởng của thông số công nghệ hàn đến tổ chức và cơ tính mối hàn Titan và hợp kim Titan cho một số cụm chi tiết trên tàu thủy                                                                      | <b>ThS. Nguyễn Anh Xuân</b><br>ThS. Đào Văn Lập               | Xác định thông số công nghệ hàn là cường độ dòng điện (I); lưu lượng khí bảo vệ (Q) đến tổ chức và cơ tính mối hàn Titan và hợp kim Titan.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 96 | DT21-22.96 | Giải pháp xử lý hiện tượng trùng ngữ cho sinh viên học phần biên dịch tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam<br>(Solution to pleonasm for those major in Translation at Vietnam Maritime University)               | <b>TS. Phạm Văn Đôn</b>                                       | Nghiên cứu khoa học này là bức tranh tổng thể, đầy đủ về vấn đề trùng ngữ trong tiếng Anh và tiếng Việt, điểm tương đồng và dị biệt trong hai thứ tiếng, giúp sinh viên chuyên ngữ tháo dỡ khó khăn trong việc biên dịch những văn bản sử dụng nhiều câu văn trùng ngữ.                                                                                                                                                                                                        | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 97 | DT21-22.97 | Attitudes of the Vietnam Maritime University, English majors towards peer-evaluation in writing<br>(Thái độ của sinh viên chuyên ngữ Trường Đại học Hàng hải Việt Nam đối với việc chữa chéo bài trong môn Viết) | <b>ThS. Nguyễn Thị Huyền Trang</b><br>TS. Nguyễn Thị Thúy Thu | Đề tài góp phần nâng cao kỹ năng chữa chéo bài cho sinh viên chuyên ngữ, đồng thời giúp giảng viên có thêm nhiều chú ý trong phương pháp giảng dạy.                                                                                                                                                                                                                                                                                                                            | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

| TT  | Mã đề tài   | Tên đề tài                                                                                                                        | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                     | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                             | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|-----|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 98  | DT21-22.98  | A Study on Passive Voice in York-Anrwerp Rules 2016<br>(Nghiên cứu về thể bị động trong Quy tắc York-Anrwerp Rules 2016)          | <b>TS. Hoàng Thị Thu Hà</b>                                              | Tìm hiểu đặc điểm ngôn ngữ, cách thức sử dụng thể bị động trong Quy tắc York-Antwerp 2016.                                                                                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 99  | DT21-22.99  | Nghiên cứu quan niệm về quyền con người trong tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen                                                    | <b>TS. Vũ Phú Dưỡng</b><br>ThS. Phan Văn Chiêm<br>TS. Bùi Quốc Hưng      | Mục đích nghiên cứu của đề tài là luận giải làm rõ quan niệm về quyền con người như: quyền tự do, quyền bình đẳng trong tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen. Ý nghĩa trong quá trình công nhận, tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ, thực thi quyền con người ở Việt Nam theo tư tưởng của C.Mác và Ph.Ăngghen.             | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 100 | DT21-22.100 | Đánh giá thực trạng thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2010-2020                | <b>TS. Quách Thị Hà</b><br>ThS. Nguyễn Thúy Tuyết Anh                    | Nghiên cứu tổng hợp một số lý luận về phân phối thu nhập, thu nhập; Đánh giá thực trạng thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2010-2020. Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao thu nhập của người lao động trong các doanh nghiệp tại thành phố Hải Phòng.      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 101 | DT21-22.101 | Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức cách mạng cho sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam theo tư tưởng Hồ Chí Minh | <b>TS. Hoàng Thị Bích Phương</b><br>TS. Phan Duy Hòa<br>ThS. Mạc Văn Nam | Nghiên cứu làm rõ những vấn đề cơ bản của đạo đức Hồ Chí Minh và nội dung giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên. Trên cơ sở đó vận dụng vào đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức Hồ Chí Minh cho sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT  | Mã đề tài   | Tên đề tài                                                                                                                                  | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                              | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|-----|-------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 102 | DT21-22.102 | Đổi mới phương pháp thuyết trình trong dạy học môn Chủ nghĩa xã hội khoa học tại Trường Đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay                  | <b>ThS. Trương Thị Anh Đào</b><br>TS. Trần Việt Dũng<br>ThS. Mai Thị Mến          | Nghiên cứu xây dựng phương pháp thuyết trình hiệu quả nâng cao chất lượng giáo dục khi giảng dạy môn Chủ nghĩa xã hội khoa học ở Trường Đại học Hàng hải Việt Nam hiện nay.                                                                                                                                                          | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 103 | DT21-22.103 | Phương pháp vận dụng Phép Biện chứng duy vật vào trong cuộc sống                                                                            | <b>TS. Trần Việt Dũng</b><br>TS. Phan Duy Hòa                                     | Nghiên cứu đưa ra phương pháp để vận dụng hiệu quả Phép biện chứng duy vật vào trong cuộc sống.                                                                                                                                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 104 | DT21-22.104 | Đánh giá khả năng áp dụng một số quá trình tự nhiên trong xử lý nước thải trang trại chăn nuôi lợn                                          | <b>ThS. Bùi Thị Thanh Loan</b><br>ThS. Nguyễn Thị Như Ngọc<br>ThS. Nguyễn Thị Tâm | Nghiên cứu, đánh giá khả năng áp dụng của một số công nghệ xử lý nước thải bằng phương pháp tự nhiên cụ thể gồm công nghệ hồ sinh học tùy tiện, công nghệ ao sinh học và mô hình bãi lọc trồng cây dòng chảy mặt. Đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý nước thải từ các trang trại chăn nuôi lợn bằng phương pháp tự nhiên. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 105 | DT21-22.105 | Nghiên cứu xử lý chất màu hữu cơ rhodamin B trong nước bằng phương pháp oxi hoá tăng cường trên hệ vật liệu khoáng sét sepiolite có chứa Cu | <b>TS. Nguyễn Thị Như</b><br>TS. Phạm Tiến Dũng                                   | Nghiên cứu và đánh giá được ảnh hưởng của hệ xúc tác khoáng sét sepiolite có chứa Cu đến phản ứng oxi hoá tăng cường rhodamin B.                                                                                                                                                                                                     | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 106 | DT21-22.106 | Nghiên cứu, đề xuất định hướng phát triển “kinh tế tuần hoàn” cho ngành nông nghiệp nhằm hướng tới phát triển bền vững tại Hải Phòng        | <b>ThS. Nguyễn Thị Thùy Linh</b><br>TS. Trần Hữu Long<br>ThS. Nguyễn Thị Thu      | Nghiên cứu sẽ đánh giá các tiềm năng thực hiện Kinh tế tuần hoàn cho lĩnh vực nông nghiệp ở Hải Phòng. Trên cơ sở đó đề xuất các định hướng cho ngành hướng tới phát triển bền vững.                                                                                                                                                 | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT  | Mã đề tài   | Tên đề tài                                                                                                                                                      | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                      | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                  | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|-----|-------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 107 | DT21-22.107 | Đánh giá thực trạng nhận thức, hành vi về phân loại rác và sử dụng nhựa một lần của sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam                                  | <b>TS. Phạm Thị Dương</b><br>ThS. Đinh Thị Thuý Hằng                      | Nghiên cứu điều tra, khảo sát đầy đủ thực trạng thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần của sinh viên Trường Đại học Hàng hải Việt Nam. Đánh giá, phân tích các nguyên nhân cản trở và đề xuất các giải pháp để duy trì thói quen phân loại rác và sử dụng nhựa một lần của sinh viên trường Đại học Hàng hải Việt Nam nói riêng và sinh viên các trường đại học trên địa bàn thành phố Hải Phòng nói chung. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 108 | DT21-22.108 | Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường sống đến sự tích tụ kim loại nặng trong tôm tại các khu vực nuôi trồng thủy hải sản ở Đồ Sơn, Hải Phòng                     | <b>TS. Trương Văn Tuấn</b><br>ThS. Bùi Đình Hoàn<br>ThS. Nguyễn Thị Nương | Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng kim loại nặng trong nước và kim loại nặng trong trầm tích ảnh hưởng đến quá trình tích lũy kim loại nặng trong tôm.                                                                                                                                                                                                                                                               | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 109 | DT21-22.109 | Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu số của vỏ tàu và chân vịt trong thiết kế đóng mới tàu biển cho khai thác kỹ thuật                                             | <b>ThS. Phạm Văn Ngọc</b><br>PGS.TSKH. Đỗ Đức Lưu                         | Xây dựng được cơ sở dữ liệu số của vỏ tàu, chân vịt tàu cho khai thác hệ động lực chính tàu biển. Áp dụng cho tàu container Fortune Navigator (FN) của VOSCO.                                                                                                                                                                                                                                                        | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 110 | DT21-22.110 | Nghiên cứu ảnh hưởng của các vết nứt đến khả năng chịu lực của cọc bê tông cốt thép ứng lực trước dùng trong công trình cầu cảng.                               | <b>TS. Trần Long Giang</b><br>TS. Nguyễn Thị Diễm Chi                     | Kết hợp phương pháp thử động PDA với phương pháp so sánh để xác định mức độ ảnh hưởng các vết nứt đến khả năng chịu lực của cọc bê tông cốt thép ứng lực trước dùng trong công trình cầu cảng.                                                                                                                                                                                                                       | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 20                             |
| 111 | DT21-22.111 | Nghiên cứu đề xuất giải pháp phù hợp với Công ước quốc tế liên quan đến hoạt động phá dỡ tàu cũ góp phần cải thiện môi trường công nghiệp tàu thủy tại Việt Nam | <b>TS. Trịnh Xuân Tùng</b>                                                | Nghiên cứu, tìm hiểu phân tích các công ước Hàng hải Quốc tế liên quan đến vấn đề phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng hiện nay; Những vấn đề đặt ra đối với hoạt động phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng và tác động đến môi trường công nghiệp tàu thủy; Liên hệ với Việt Nam: cơ sở pháp lý và thực trạng hoạt động phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng tại Việt Nam.                                                            | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |



| TT  | Mã đề tài   | Tên đề tài                                                                                                                                            | Chủ nhiệm (in đậm)<br>/Nhóm tham gia                                       | Mục tiêu nghiên cứu                                                                                                                                                                                  | Thời<br>gian<br>triển<br>khai | Kinh<br>phí<br>(Triệu<br>đồng) |
|-----|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--------------------------------|
| 112 | DT21-22.112 | Nghiên cứu tín hiệu Acoustic Emission và các ứng dụng trong xác định trạng thái của động cơ diesel                                                    | <b>PGS.TS. Đào Minh Quân</b><br>TS. Đồng Xuân Thìn<br>ThS. Nguyễn Quang Vũ | Nghiên cứu tổng quan về tín hiệu Acoustic Emission (AE) cùng các đặc tính và các ứng dụng của nó trong kỹ thuật. Đưa ra các hướng nghiên cứu ứng dụng tín hiệu AE cho các nhà nghiên cứu trong nước. | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |
| 113 | DT21-22.113 | Nghiên cứu xây dựng thuật toán cắt dữ liệu đo theo tín hiệu vòng quay của trục phục vụ công tác phân tích, đánh giá trạng thái của hệ diesel-chân vịt | <b>TS. Đồng Xuân Thìn</b>                                                  | Xây dựng thành công thuật toán cắt dữ liệu đo theo tín hiệu vòng quay của trục.                                                                                                                      | 11/2021<br>-<br>04/2022       | 10                             |

(Danh sách có 113 đề tài./.)